TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỦA CHÙA** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày 16 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỦA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vì Thị Hồng, bà Lò Thị Hạnh
- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2024/TLST-HS ngày 15/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2024/QĐXXST-HS ngày 04/9/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sỷ Tề X** - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1974 tại huyện C, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sỷ Quán D (đã chết) và bà Sần Sở S (đã chết); có chồng là Lò Diu S – Sinh năm 1974 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án: Không, Tiền sự: Không; Chức vụ đảng, chính quyền: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Tạm giữ từ ngày 01/6/2024 đến ngày 10/6/2024, tạm giam từ ngày 10/6/2024 đến nay. Bị cáo có mặt.

- Người phiên dịch: Ông Hoàng Thành S - Sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn T, huyện C, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 30/5/2024 bị cáo Sỷ Tề X gặp một người đàn ông dân tộc Mông, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ tại đoạn đường thuộc thôn T, xã S, huyện C, tại đây bị cáo hỏi mua được của người này một cục Heroine với giá 500.000đồng và hai cục Thuốc phiện với giá 200.000đồng. Sau khi mua được ma tuý bị cáo mang về nhà dùng lưỡi dao lam chia cắt cục Heroine ra thành 25 gói nhỏ (trong đó: 23 gói được gói ngoài mỗi gói bằng

mảnh nilon màu hồng; 02 gói được gói ngoài mỗi gói bằng mảnh nilon màu trắng), sau đó bị cáo cho 10 gói Heroine vào lọ nhựa màu đỏ, nắp màu trắng cất giấu trong buồng ngủ, 15 gói Heroine còn lại bị cáo cho vào chiếc lọ nhựa màu cam, nắp màu vàng và 02 cục thuốc phiện bị cáo cho vào chiếc lọ nhựa màu trắng có nắp được dán ngoài bằng giấy trên giấy có chữ Trung quốc. Lọ nhựa đựng Heroine màu cam và lọ nhựa màu trắng đựng thuốc phiện bị cáo cất giấu tại đống tro trong bếp của gia đình.

Từ ngày 30/5/2024 đến sáng ngày 01/6/2024 bị cáo đã lấy 03 gói Heroine trong lọ nhựa màu đỏ ra sử dụng, 07 gói Heroine còn lại trong lọ nhựa màu đỏ bị cáo cất giấu trong túi áo bên phải đang mặc rồi đi làm ruộng. Đến 09 giờ 00 phút ngày 01/6/2024 khi bị cáo đến ruộng thì bị tổ công tác Công an xã S phát hiện, bắt quả tang. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo, niêm phong số ma túy và chuyển vụ việc cho Cơ quan điều tra Công an huyện theo quy định.

Khi cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo thu giữ được tại đống tro trong bếp 15 gói nhỏ các cục chất bột màu trắng thể rắn đựng trong lọ nhựa màu cam; 02 cục chất nhựa màu nâu đựng trong chiếc lọ nhựa màu trắng.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: 01 chiếc lọ nhựa màu đỏ, nắp màu trắng bên trong lọ có 07 gói nhỏ (có 06 gói được gói ngoài mỗi gói bằng mảnh nilon màu hồng, 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng), bên trong 07 gói có các cục chất bột màu trắng thể rắn.

Vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở gồm:

+ 01 chiếc lọ nhựa màu cam, nắp màu vàng bên trong lọ có 15 gói nhỏ (trong đó: 14 gói được gói ngoài mỗi gói bằng mảnh nilon màu hồng và 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng) bên trong 15 gói có các cục chất bột màu trắng thể rắn.

+ 01 chiếc lọ nhựa màu trắng nắp có dán mảnh giấy quanh lọ, trên giấy có chữ Trung quốc, bên trong lọ có 02 cục nhựa màu nâu có mùi hắc được gói ngoài mỗi gói bằng mảnh nilon màu trắng trong suốt.

Bị cáo khai nhận mục đích bị cáo mua ma túy về cất giấu để sử dụng cho bản thân và làm thuốc chữa bệnh cho gia súc.

Hồi 18 giờ 40 phút, ngày 01/6/2024 Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định: Vật chứng thu giữ quả tang các cục chất bột màu trắng thể rắn có khối lượng 0,5508 gam lấy toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định ký hiệu H1; Các cục chất bột màu trắng thể rắn thu giữ khi khám xét nơi ở có khối lượng 0,7533 gam lấy toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định ký hiệu H2; 02 cục chất nhựa màu nâu có mùi hắc thu giữ khi khám xét nơi ở có khối lượng 2,7574 gam lấy toàn bộ làm mẫu vật gửi giám định ký hiệu T1.

Kết luận giám định số 937/KL – PC09 ngày 09/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Sỷ Tề X có khối lượng 1,3041 gam cục chất bột màu trắng thể rắn là chất ma tuý: Loại Heroine; vật chứng thu giữ có khối lượng 2,7574 gam chất dẻo màu nâu đen là chất ma tuý: Loại Thuốc phiện. Hoàn lại 03 mẫu vật còn lại sau giám định gồm: H1: 0,47 gam; H2: 0,64 gam; T1: 2,27 gam.

Cáo trạng số 33/CT-VKSHTC ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo Sỷ Tề X về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; các mảnh nilon, 03 lọ nhựa, 02 vỏ gói niêm phong cũ; đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và Bản kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Có đủ cơ sở kết luận ngày 30/5/2024 bị cáo đã một mình mua được hai loại chất ma túy gồm Heroine và Thuốc phiện với giá 700.000 đồng của người đàn ông không quen biết tại thôn T, xã S. Sau khi mua được bị cáo mang Thuốc phiện và Heroine cất giấu trong nhà, sau đó bị cáo chia nhỏ số Heroine thành 25 gói nhỏ để sử dụng và bị cáo đã sử dụng hết 03 gói, 22 gói còn lại bị cáo cất giấu trong 02 lọ nhựa khác nhau trên người và trong nhà, đến ngày 01/6/2024 đã bị tổ công tác Công an xã S bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã cố ý mua 1,3041 gam Heroine và 2,7574 gam Thuốc phiện. Hành vi mua và cất giấu trái phép hai loại chất ma túy của bị cáo với mục đích sử dụng và làm thuốc chữa bệnh cho gia súc đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì xác định tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy thu giữ của bị cáo so với khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là 26,6%, do đó bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo. Do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra và tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì giá trị, gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vấn đề khác có liên quan: Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ; các mảnh nilon; 03 lọ nhựa; 02 vỏ gói niêm phong cũ là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[**6] Về án phí:** Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 248/GCN – HN.HCN ngày 01/01/2024 của UBND xã S, huyện C, nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Sỷ Tề X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Sỷ Tề X 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 01/6/2024.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Số ma tuý còn lại sau giám định đã được niêm phong gồm H1: 0,47 gam; H2: 0,64 gam; T1: 2,27 gam; 20 mảnh nilon màu hồng; 02 mảnh nilon màu trắng; 03 lọ nhựa; 02 vỏ gói niêm phong cũ.

Số vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/9/2024).

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện C;
- Cơ quan CSĐT CA huyện C;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Tòng Thị Lan